CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (UPCOM: PSB)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	6,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-12.7%	**-34.0%**	**5.1%**

ROE — Q3/24: **0.0%** | +/- YoY ▼ 1.3%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	26.2 tỷ VNĐ	▼ 4.00 ▼ 13.4%	▼ 4.60 ▼ 15.1%
LN gộp	2.86 tỷ VNĐ	▲ 1.27 ▲ 79.7%	▲ 1.43 ▲ 99.8%
LN thuần	1.83 tỷ VNĐ	▲ 2.70 ▲ 311%	▼ 2.07 ▼ 53.0%
LN sau thuế	4.08 tỷ VNĐ	▲ 5.89 ▲ 326%	▲ 0.64 ▲ 18.7%

	9T 2024	YoY
DT thuần	93.6 tỷ VNĐ	▲ 15.1 ▲ 19.3%
LN gộp	7.59 tỷ VNĐ	▲ 3.22 ▲ 73.6%
LN thuần	1.64 tỷ VNĐ	▼ 7.02 ▼ 81.1%
LN sau thuế	2.73 tỷ VNĐ	▼ 4.26 ▼ 61.0%

Kết quả kinh doanh

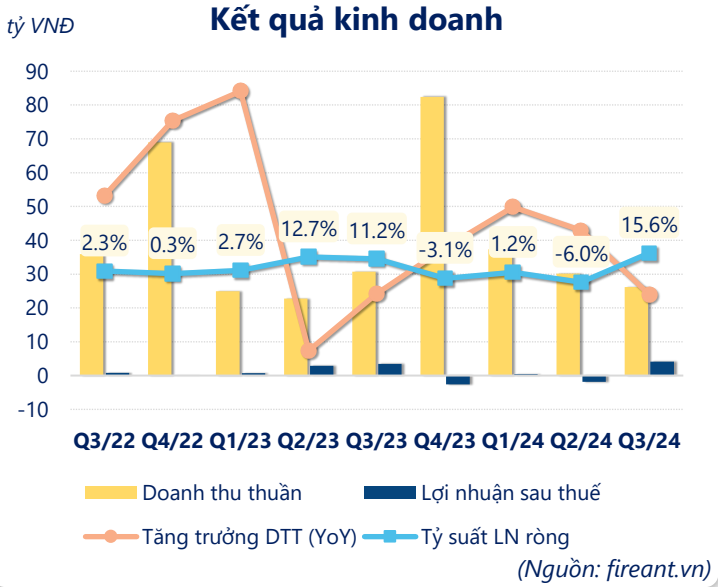

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

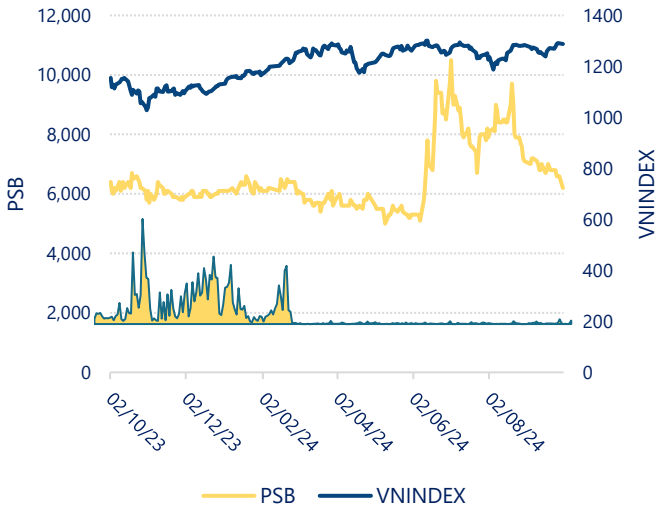

Tăng trưởng lợi nhuận

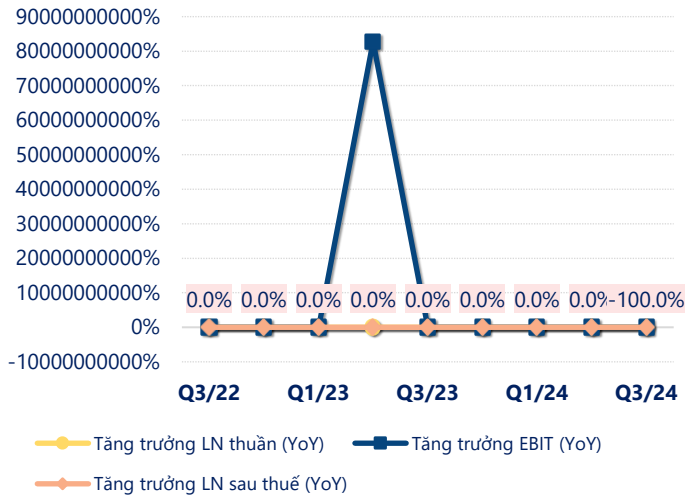

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

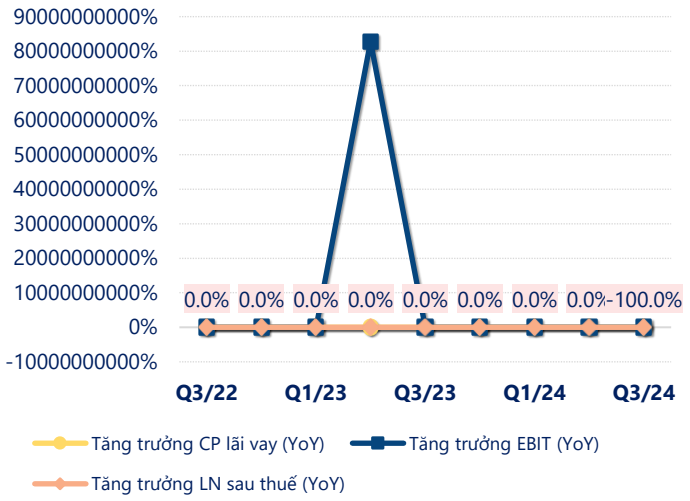

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

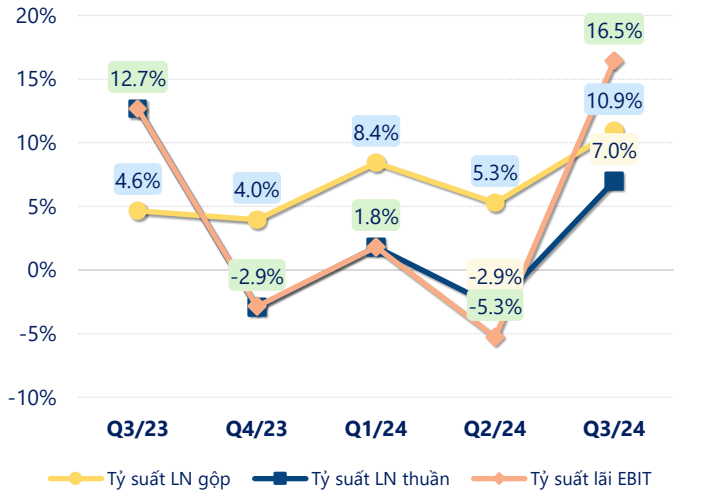

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

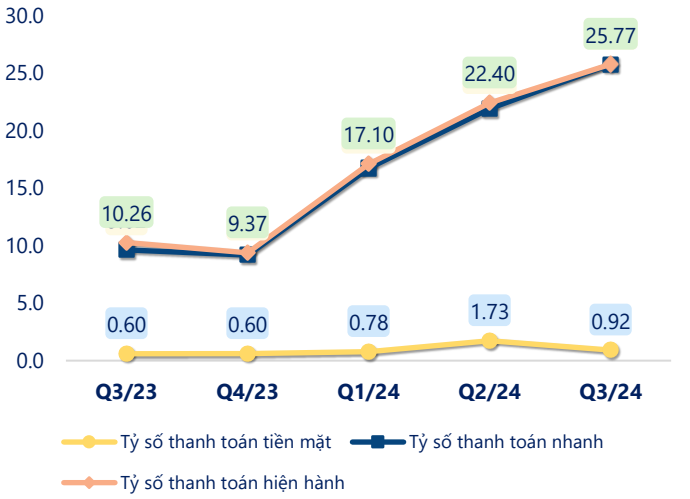

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

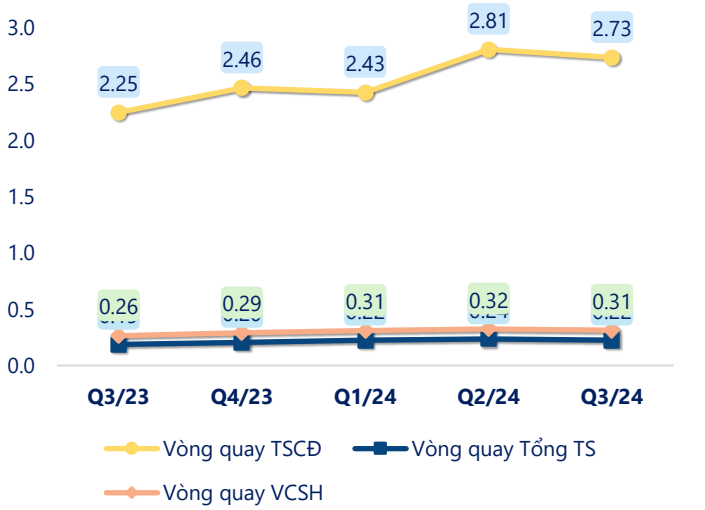

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

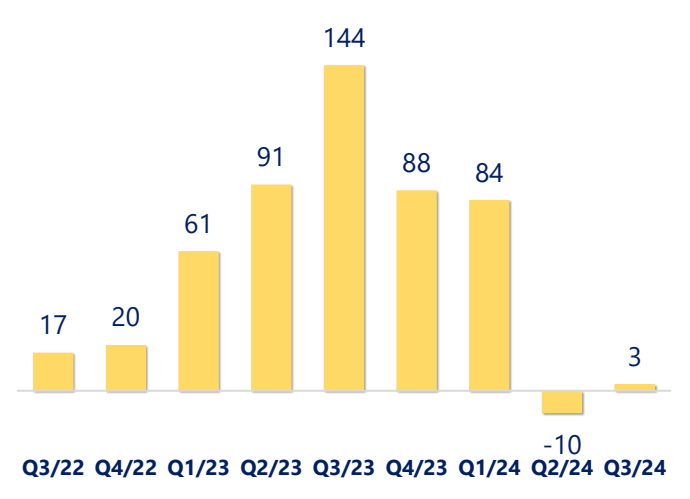

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**26.2**	**30.8**	**-15.1%**	**93.6**	**78.5**	**19.3%**
Giá vốn hàng bán	23.3	29.3	-20.5%	86.1	74.1	16.1%
Lợi nhuận gộp	2.86	1.43	99.8%	7.59	4.37	73.6%
Doanh thu HĐTC	3.88	8.79	-55.9%	12.6	25.3	-50.2%
Chi phí TC	0.27	0.00		0.82	0.21	296%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.15	0.15	-2.9%	0.44	0.44	0.0%
Chi phí QLDN	**4.49**	**6.18**	**-27.4%**	**17.3**	**20.3**	**-15.0%**
LN thuần từ HĐKD	1.83	3.90	-53.0%	1.64	8.66	-81.1%
Lợi nhuận khác	**2.47**	**0.00**		**1.76**	**-0.77**	**329%**
LN trước thuế	4.31	3.90	10.4%	3.39	7.89	-57.0%
Lợi nhuận sau thuế	**4.08**	**3.44**	**18.7%**	**2.73**	**6.99**	**-61.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**4.08**	**3.44**	**18.7%**	**2.73**	**6.99**	**-61.0%**

(Nguồn: fireant.vn)

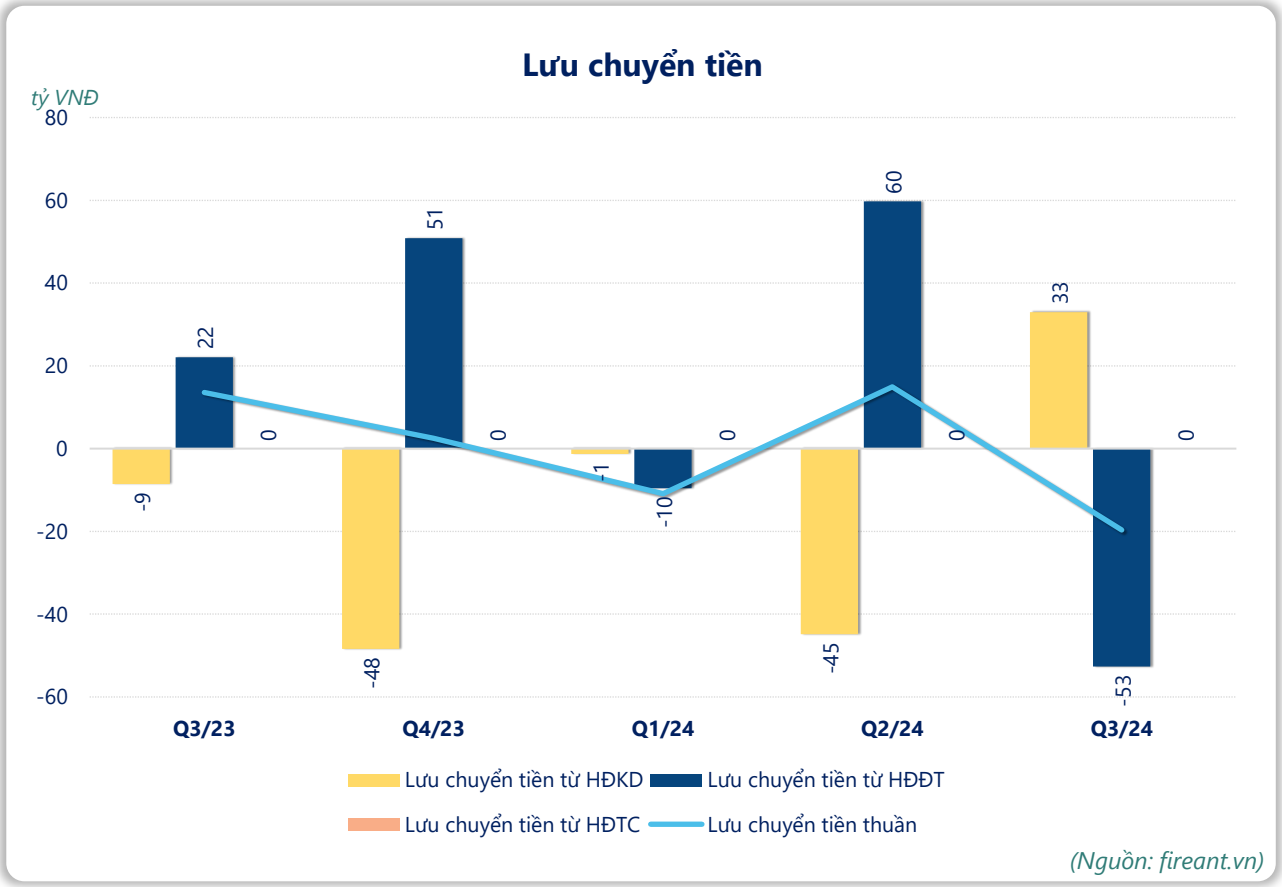

(Nguồn: fireant.vn)